



TỔNG HỢP BIỂN ĐÔNG TUẦN QUA

(từ 10/2 đến 16/2/2014)



- Trung Quốc đẩy mạnh hoạt động khai thác du lịch ở Biển Đông
- Bộ Quốc phòng Philippines: “Philippines là người bị làm phiền”
- Dân Philippines ủng hộ chính phủ nước này kiện Trung Quốc
- Indonesia giữ lập trường hòa bình ở Châu Á-Thái Bình Dương
- Tướng Mỹ: “Việc Trung Quốc thiết lập thêm ADIZ là khiêu khích”
- Mỹ tuyên bố giúp Philippines nếu nổ ra xung đột ở Biển Đông
- Ngoại trưởng Mỹ cảnh báo Trung Quốc về vùng phòng không mới
- Việt Nam – Indonesia tăng cường hợp tác quốc phòng

Động thái của các quốc gia

+ Trung Quốc:

Trung Quốc đẩy mạnh hoạt động khai thác du lịch ở Biển Đông. Tỉnh trưởng Hải Nam Trương Định Chi hôm 9/2 cho biết sẽ biến khu vực quần đảo Hoàng Sa (thuộc chủ quyền Việt Nam) thành “điểm thu hút khách du lịch”. Trung Quốc bắt đầu thí điểm hoạt động khai thác du lịch ra quần đảo Hoàng Sa từ tháng 4 năm 2013, khởi hành từ cảng Hải Khẩu tỉnh Hải Nam. Trương Định Chi cho biết trong năm 2014, Trung Quốc sẽ mở rộng các hoạt động và cải thiện chất lượng các tuyến du lịch trái phép ra Quần đảo Hoàng Sa, dự kiến đưa vào vận hành 1 tàu du lịch mới với quy mô và tải trọng gấp đôi con tàu du lịch thử nghiệm hiện tại.



Trung Quốc phản ứng trước bình luận của Đô đốc Mỹ về Biển Đông. Về việc, Tư lệnh lực lượng Không quân Mỹ ở Thái Bình Dương cho rằng Trung Quốc thiết lập vùng nhận diện phòng không là một hành động “khiêu khích”, người

phát ngôn Bộ Ngoại giao Trung Quốc Hoa Xuân Oánh hôm 10/2 cho rằng, “Thiết lập vùng nhận diện phòng không là thực thi quyền hợp pháp của quốc gia có chủ quyền. Trước khi đưa ra các bình luận, giới chức của một quốc gia cần suy nghĩ: Họ dựa vào lập luận gì để đưa ra các cáo buộc vô trách nhiệm chống lại Trung Quốc. Chúng tôi hy vọng các bên liên quan ngừng việc đưa ra các bình luận vô trách nhiệm và có các hành động cụ thể để bảo vệ hòa bình và an ninh khu vực.”

Hải quân Trung Quốc kết thúc đợt huấn luyện trên biển. Một đội tàu nhỏ thuộc hạm đội Nam Hải Trung Quốc, hôm 11/2 đã quay về cảng quân sự ở tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc, kết thúc đợt tuần tra và huấn luyện kéo dài 23 ngày ở Ấn Độ Dương và Tây Thái Bình Dương.

+ Philippines:

Người dân Philippines ủng hộ chính phủ kiện Trung Quốc. Theo kết quả điều tra được công bố hôm 10/2 của nhóm thăm dò Social Weather Stations, được ủy quyền của Bộ Ngoại giao Philippine, phần lớn người dân Philippines ủng hộ mạnh mẽ quyết định của chính phủ kiện Trung Quốc ra Tòa trọng tài về những yêu sách chủ quyền phi lý mà nước này tuyên bố ở Biển Đông. Trong tổng số 1.550 người được hỏi, có 81% người ủng hộ quyết định trên của chính

phủ. Tổng thống Philippines ông Aquino cho biết, “Chính phủ rất phấn khởi khi 81% người dân ủng hộ quan điểm của chúng tôi. Con số này phản ánh sự chín chắn và nguyện vọng của người dân Philippines về một giải pháp hòa bình thực sự cho vấn đề.”

Philippines sẽ cứng rắn với Trung Quốc. Sau bình luận của tư lệnh các lực lượng không quân Mỹ tại Thái Bình Dương rằng Tổng thống Philippines so sánh hành động quyết đoán trên biển của Trung Quốc giống các sự kiện trước thế chiến thứ hai ở Châu Âu là “không có ích lợi gì”, Thư ký phòng truyền thông của Tổng thống Philippines ông Sonny Coloma hôm 11/2 cho biết: “Việc một chỉ huy quân sự có quan điểm khác với quan điểm của người đứng đầu nhà nước là việc dễ hiểu. Ông ấy có thể nói bất gì điều gì ông ấy thích, nhưng Tổng thống luôn nghĩ về lợi ích quốc gia. Tổng thống cần phải nói những điều ông ấy cần nói vào đúng thời điểm.”

Bộ Quốc phòng Philippines: “Philippines là đối tượng bị làm phiền.” Tuyên bố của Bộ Quốc phòng Philippines hôm 11/2 khẳng định lực lượng vũ trang của nước này đã “kiềm chế tối đa” trước tình hình ở Biển Đông thời gian qua, “Với những gì xảy ra trước đó, rõ ràng Philippines là đối tượng bị quấy nhiễu. Chúng tôi tin rằng việc Philippines phản đối hành vi quyết đoán và bành trướng trên biển, không chỉ phục vụ cho lợi ích quốc gia mà còn đem lại lợi

ích cho khu vực, bao gồm tất cả các nước có quyền lợi về tự do hàng hải và quyền lãnh thổ rõ ràng theo các quy định của Công ước Liên Hợp Quốc về Luật Biển 1982.”

+ Indonesia:



Indonesia giữ lập trường về hòa bình ở Châu Á-Thái Bình Dương. Tại cuộc họp báo ngày 13/2, Bộ trưởng Ngoại giao Indonesia Marty Natalegawa nhấn mạnh sự cần thiết của một thỏa thuận hòa bình để giảm bớt những mâu thuẫn phát sinh do tranh chấp lãnh thổ trong khu vực Châu Á-Thái Bình Dương. Theo đó, Indonesia đang cân nhắc về một thỏa thuận thân thiện và hợp tác giữa các nước trong khu vực Châu Á-Thái Bình Dương, có thể ngăn ngừa các xung đột tiềm tàng liên quan đến tranh chấp lãnh thổ ở Biển Đông và Hoa Đông. Ông Marty Natalegawa nêu rõ Indonesia sẽ tìm kiếm một sự thay đổi quan niệm về xử lý tranh chấp lãnh thổ ở châu Á-Thái Bình Dương để các xung đột đang tồn tại sẽ không gây thêm căng thẳng trong quan hệ giữa các quốc gia có liên quan.

+ Mỹ:

Tướng Mỹ: “Việc Trung Quốc thiết lập thêm vùng nhận diện phòng không là khiêu khích”.

Trong một cuộc trả lời phỏng vấn hôm 9/2 ở Singapore, Tướng Herbert Carlisle, Tư lệnh lực lượng Không quân Mỹ ở Thái Bình Dương khẳng định việc Trung Quốc thiết lập vùng nhận diện phòng không ở Biển Đông là rất khiêu khích, “Mỹ phản đối bất kỳ hành động nào như vậy và chúng tôi, thông qua các kênh ngoại giao đã thể hiện quan điểm này một cách rõ ràng, mạnh mẽ với phía Trung Quốc.” Bên cạnh đó, Theo tướng Carlisle, dù Bắc Kinh có điều chỉnh lực lượng hay không, khả năng không quân Trung Quốc kiểm soát toàn bộ Biển Đông là không tồn tại.



Mỹ tuyên bố giúp Philippines nếu nổ ra xung đột ở Biển Đông. Trong buổi nói chuyện với sinh viên Học viện Quốc phòng Philippines hôm 13/2, trả lời câu hỏi về phản ứng của Mỹ trong trường hợp Trung Quốc chiếm giữ một trong các đảo tranh chấp ở Biển Đông, Đô đốc Hải quân

Mỹ Jonathan Greenert, Tư lệnh lực lượng hải quân Mỹ, khẳng định, “Tất nhiên là chúng tôi sẽ giúp các bạn. Tôi không biết sự giúp đỡ ấy cụ thể là gì. Ý của tôi là chúng tôi có nghĩa vụ phải làm vậy, vì có một hiệp ước giữa chúng ta.” Đô đốc Greenert cho biết, Mỹ ủng hộ vụ kiện của Philippines, phản đối hành động quyết đoán trên biển của Trung Quốc và sẽ phối hợp cùng các đồng minh duy trì tự do hàng hải ở khu vực.

Tư lệnh Hải quân Mỹ kêu gọi giải quyết hòa bình tranh chấp biển.

Phát biểu trước báo giới hôm 11/2 sau cuộc gặp với Tư lệnh Hải quân Hoàng gia Malaysia Abdul Aziz trong chuyến thăm Malaysia, Đô đốc Hải quân Mỹ Jonathan Greenert khẳng định, “Chúng tôi cho rằng vấn đề Biển Đông cần được giải quyết một cách hòa bình và thông qua con đường ngoại giao. Với những người hoạt động trên biển như chúng ta, cần phải hành động một cách chuyên nghiệp, và bằng những nghi thức chung, thỏa thuận chung trên biển để không mắc phải các tính toán sai lầm.”

Ngoại trưởng Mỹ cảnh báo Trung Quốc về vùng phòng không mới.

Trong buổi họp báo tại Bắc Kinh hôm 14/2, sau khi hội đàm với các lãnh đạo cấp cao Trung Quốc, Ngoại trưởng Mỹ John Kerry cho biết ông đã bày tỏ mối quan tâm của Mỹ về việc cần thiết lập một cơ chế giám đốc đầu và dựa nhiều hơn vào luật lệ ở Biển Đông, “Về Biển Đông, điều quan trọng là phải giải quyết các bất đồng theo phương cách hòa

bình, không đối đầu và tuân thủ luật biển và luật pháp quốc tế nói chung.” Về vùng nhận diện phòng không, ông Kerry khẳng định: “Chúng tôi đã thể hiện rõ quan điểm về bất kỳ hình thức tuyên bố đơn phương nào. Và tôi đã tái khẳng định điều đó hôm nay. Tôi hy vọng rằng bất kỳ động thái như vậy trong tương lai phải được thực hiện theo cách công khai, minh bạch và trách nhiệm. Một hành động đơn phương và bất ngờ có thể gây thách thức với một số quốc gia trong khu vực, và do đó, ảnh hưởng đến sự ổn định của khu vực.”

Quan hệ các nước



Ngoại trưởng Mỹ thăm Trung Quốc. Sáng 14/2 tại Bắc Kinh, Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình đã tiếp Ngoại trưởng Mỹ John Kerry. Tại cuộc gặp, ông Tập khẳng định Trung Quốc cam kết xây dựng mối quan hệ Trung-Mỹ kiểu mới và sẽ tiếp tục tăng cường đối thoại, hợp tác và tin cậy lẫn nhau, giải quyết thỏa đáng những bất đồng trong năm nay để thúc đẩy quan hệ hai nước phát triển. Sau đó, ông Kerry có cuộc hội đàm với người đồng cấp Trung Quốc Vương Nghị. Ông Vương Nghị khẳng định Trung Quốc sẵn sàng cùng với Mỹ xây dựng một mối quan hệ kiểu mới, không có xung đột hay đối đầu, tôn trọng lẫn nhau và hợp tác cùng có lợi. **Theo ông Vương,** Trung Quốc kiên trì đi theo con đường phát triển hòa bình và tiếp tục tìm kiếm giải pháp hòa bình cho các tranh chấp với các nước láng giềng thông qua đàm phán và tham vấn.

Tăng cường hợp tác quốc phòng Việt Nam – Indonesia. Chiều 13/2, Đại tướng Phùng Quang

Thanh, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng đã tiếp Đại tướng Moeldoko, Tổng Tư lệnh Quân đội Quốc gia Indonesia đang có chuyến thăm Việt Nam. Qua trao đổi, hai bên đồng ý tiếp tục triển khai hiệu quả các thỏa thuận đã đạt được trên cơ sở Bản ghi nhớ Tăng cường hợp tác quốc phòng giữa hai nước đã ký năm 2010. Hai bên cũng nhất trí Hải quân Việt Nam và Indonesia sẽ sớm đàm phán, triển khai trên thực tế quy chế tuần tra chung tại vùng biển tiếp giáp đồng thời, triển khai một số lĩnh vực hợp tác mới như hậu cần kỹ thuật, công nghiệp quốc phòng.

Ngoại trưởng Mỹ thăm Ban Thư ký ASEAN. Chiều 16/2, trong khuôn khổ chuyến thăm Indonesia từ ngày 15-17/2, Ngoại trưởng Mỹ John Kerry đã tới thăm Ban Thư ký ASEAN và có cuộc gặp với Tổng Thư ký ASEAN Lê Lương Minh. Tổng Thư ký Lê Lương Minh bày tỏ mong muốn tăng cường hơn nữa quan hệ hợp tác và đối tác đối thoại giữa ASEAN và Mỹ. Về phần mình, Ngoại trưởng Kerry tái khẳng định cam kết của Mỹ hỗ trợ tiến trình hội nhập khu vực và xây dựng Cộng đồng ASEAN vào năm 2015. Hai nhà lãnh đạo cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của việc tôn trọng luật pháp quốc tế, bao gồm UNCLOS 1982, tái khẳng định tầm quan trọng của nguyên tắc 6 điểm về Biển Đông, tính cấp thiết của việc sớm đạt được bộ Quy tắc ứng xử trên Biển Đông.

Phân tích và đánh giá



“Đông Á cần xích lại gần nhau?” của *Ted Galen Carpenter*. Các nước láng giềng của Trung Quốc đang ngày càng dè chừng trước yêu sách lãnh thổ cũng như động thái hung hăng của Bắc Kinh. Họ đang mong được che chở dưới cái ô an ninh của Mỹ, và Washington cũng sẵn sàng tăng cường mối quan hệ an ninh với các đồng minh của mình. Tuy nhiên, có vẻ như các quốc gia Đông Á chỉ đẩy mạnh quan hệ an ninh với Mỹ mà không chú trọng đến việc tăng cường quan hệ trong khu vực. Giữa các quốc gia trong khu vực đang tồn tại nhiều bất đồng. Không chỉ vậy, trong tâm trí của mình, họ luôn muốn duy trì các thỏa thuận an ninh song phương theo mô hình “trục và nan hoa” với Washington. Đây là cách thức mà Nhật Bản, Hàn Quốc, Philippines và các đồng minh thân cận khác của Mỹ, cũng như một vài nhân tố mới nổi của khu vực như Malaysia và Singapore đang thực hiện. Nhìn chung, các quốc gia tại Đông Á đều trông chờ sự phụ thuộc an ninh vào Mỹ để bảo vệ các lợi ích của mình. Đây là một suy nghĩ sai lầm, bởi điều

này chỉ làm trầm trọng thêm sự phụ thuộc vốn đã không mấy tích cực vào Washington. Nếu các quốc gia tại Đông Á muốn thiết lập một hệ thống tập thể có sức nặng đủ để cân bằng lại sức mạnh Trung Quốc, họ cần giải quyết các bất đồng và xây dựng các sợi dây liên kết hợp tác an ninh chung tại khu vực. Cho dù việc tăng ngân sách quân sự quốc gia, ví dụ như trường hợp của Nhật Bản, là một tín hiệu tích cực bởi nó đã cho thấy các quốc gia trong khu vực đang ngày càng quan ngại về năng lực và các toan tính của Bắc Kinh, tuy nhiên chỉ thế thôi là chưa đủ. Nhật, Hàn Quốc và các nước khác không chỉ cần tăng chi tiêu quốc phòng so với mức chi tiêu khiêm tốn hiện tại, mà họ còn cần suy tính thật sự nghiêm túc về các chương trình an ninh tập thể. Việc Washington sẵn sàng đưa ra các thỏa thuận an ninh dành cho những đồng minh của mình có thể sẽ phản tác dụng. Các thỏa thuận an ninh sẽ khiến các quốc gia không cảm thấy cần thiết phải xử lý những vấn đề đang tồn tại giữa họ, cũng như không cần phải xây dựng một hệ thống an ninh khu vực để đối trọng lại với sức mạnh của Trung Quốc. Chính quyền Obama cần phải gửi đi một thông điệp “cứng rắn” tới các quốc gia Đông Á đồng minh rằng đây là thời điểm để bản thân họ phải tự nhận lấy trách nhiệm chính cho an ninh của khu vực, và không thể lúc nào cũng tìm đến sự che chở của Mỹ. Điều này trong

dài hạn chắc chắn sẽ mang lại lợi ích cho các quốc gia Đông Á.



“Tham vọng viễn dương của Hải quân Trung Quốc” của *Demetri Sevastopulo*. Đầu tháng này, chiến hạm của Trung Quốc lần đầu tiên đến Ấn Độ Dương diễn tập quân sự, với hành trình qua eo biển Sunda, giữa đảo Java và Sumatra của Indonesia. Trên đường về nước, các tàu này lại chọn tuyến hàng hải khác, lần lượt đi qua eo Lombok, gần đảo Bali và eo Makassar bên bờ bang Borneo của Malaysia. Ông Rory Medcalf, chuyên gia về an ninh châu Á thuộc Viện nghiên cứu Lowy, cho rằng những động thái gần đây không khác gì màn phô diễn lực lượng của Hải quân Trung Quốc. “Họ đang phát đi tín hiệu rằng, Trung Quốc có đủ quyền sử dụng các tuyến hàng hải quốc tế”, chuyên gia này nói, “Chỉ 5 năm nữa, việc Trung Quốc tiến hành các hoạt động quân sự bên ngoài Biển Đông và Biển Hoa Đông sẽ trở nên khá bình thường”. Theo ông Medcalf, Trung Quốc muốn đột phá “chuỗi đảo thứ nhất”, phân cách Biển Đông, Biển Hoa Đông và Biển Hoàng Hải với Thái Bình Dương, để tăng cường tiến hành hoạt động quân sự. Tuy nhiên, tướng Timothy Keating, nguyên tư lệnh

quân đội Mỹ tại Thái Bình Dương, lại cho rằng việc tàu chiến Trung Quốc đi qua eo biển của Indonesia “không có gì to tát” và tham vọng viễn dương của hải quân nước này là bước phát triển bình thường. Trên thực tế, Hải quân Trung Quốc đã thực hiện nhiều bước chuẩn bị để hướng đến mục tiêu này. Trong hai năm 2012 và 2013, Bắc Kinh gửi binh sĩ và tàu chiến đến Vịnh Aden, Somalia, tham gia hoạt động chống cướp biển. Tháng 10/2013, tàu chiến của nước này lần đầu đi qua Magellan, eo biển cực nam của khu vực Nam Mỹ. Ngoài ra, việc Hải quân Trung Quốc đi qua eo biển Indonesia còn có một ý nghĩa quan trọng khác là bởi biên chế tàu chiến của hoạt động lần này, ông Gary Li, chuyên gia phân tích cao cấp của IHS Maritime, nhận định. Ngoài hai tàu khu trục, biên chế của đội tàu lần này còn có một tàu đổ bộ đời mới, có thể chở xe chiến đấu và máy bay trực thăng. “Đây sẽ là sức mạnh chủ lực trong tương lai”, ông Li nói. Loại tàu này đang xuất hiện ngày càng nhiều trên Biển Đông và các vùng biển xa khác.

“Làm thế nào để Trung Quốc không biến mình trở thành mối đe dọa đối với khu vực?” của *Ankit Panda*. Trong bài báo về an ninh quốc tế xuất bản năm 1985, ông Stephen M. Walt đã nói rằng “các quốc gia không chỉ có xu hướng cân bằng lại sức mạnh đơn thuần mà còn có xu hướng cân bằng lại các mối đe dọa”. Từ thời điểm đó, các bài phân tích dựa trên “cân bằng lại các mối đe dọa” đã trở thành xu thế chủ đạo

trong giới tinh hoa về chính sách đối ngoại của phương Tây. Việc hiểu được các mối đe dọa có tác động thế nào tới chính sách đối ngoại có ý nghĩa vô cùng quan trọng cho các nhà hoạch định chính sách. Trong bối cảnh Châu Á – Thái Bình Dương hiện tại, việc xem xét các vấn đề quốc tế và các mạng lưới liên minh đang hình thành dưới lăng kính trên đặc biệt có giá trị. Sự trỗi dậy của Trung Quốc đã buộc các quốc gia tại Châu Á tìm kiếm sự cân bằng với điều mà họ xem như là nguy cơ đối với nguyên trạng lãnh thổ và với lợi ích quốc gia. Trung Quốc hội tụ đầy đủ những tiêu chí mà các quốc gia khác thường dựa vào để đánh giá về một mối đe dọa từ bên ngoài: đó là sự gần gũi về mặt địa lý, sức mạnh tổng thể, năng lực tấn công và các toan tính quyết đoán. Với diện tích rộng lớn và vị trí địa lý nằm ở trung tâm của Châu Á, Trung Quốc khiến các quốc gia khác luôn phải lưu tâm đến những động thái và toan tính của họ. Năng lực đáng gờm và các toan tính của Trung Quốc đang ngày càng được phô bày rõ hơn. Việc Trung Quốc tiến hành hiện đại hóa hải quân và không quân, đầu tư vào công nghệ A2AD, xây dựng tàu sân bay cũng như tuyên bố thiết lập ADIZ tại Biển Hoa Đông đang khiến khu vực không khỏi lo ngại. Có vẻ như thể hệ lãnh đạo hiện tại của Trung Quốc sẽ tiếp tục theo đuổi kiểu chính sách đối ngoại khiến cho các nước láng giềng mất lòng tin và buộc tìm kiếm sự cân bằng từ bên ngoài. Các nhà ngoại giao Trung Quốc có thể sẽ dùng đến những lời nói dối để thuyết phục

ASEAN ký kết “hiệp ước láng giềng tốt và hợp tác hữu nghị” với Trung Quốc, tuy nhiên ngoại giao không thể tách rời khỏi bối cảnh lớn hơn, đó là môi trường an ninh tại khu vực. Vậy, các nhà lãnh đạo Trung Quốc có thể làm gì để thay đổi hình ảnh họ tại khu vực? Suy cho cùng, Trung Quốc đang ở thế bất lợi bởi các nước láng giềng xung quanh họ đang cực kỳ nghi kỵ về ý đồ của Trung Quốc. Đến thời điểm hiện tại, chiến lược của Trung Quốc vẫn là sử dụng vấn đề kinh tế để nhấn mạnh rằng xung đột sẽ là điều mà không ai mong muốn. Cho dù chiến lược này đã phần nào có hiệu quả, tuy nhiên nó sẽ không hữu dụng trong dài hạn bởi các đối tác bên ngoài sẽ bắt đầu thay thế dần sự phụ thuộc vào kinh tế Trung Quốc, để từ đó có thể linh hoạt hơn trong chính sách đối ngoại với Bắc Kinh. Trung Quốc có thể học theo cách làm của Mỹ. Cho dù sau Chiến tranh Lạnh Mỹ có đủ sức mạnh để đơn phương thay đổi trật tự thế giới theo ý mà họ muốn, tuy nhiên họ đã thực hiện điều này theo cách thức được coi là công bằng và hợp lý, ít nhất là dưới góc nhìn của các cường quốc đang thống trị nền kinh tế. Hiện tại, cách thức tương tự dành cho Trung Quốc đó là vận dụng nhiều hơn luật pháp và các quy tắc quốc tế vào trong quan hệ với các nước láng giềng. Đáng tiếc, các động thái như thiết lập ADIZ tại Biển Hoa Đông, đưa ra các quy định đánh bắt cá của tỉnh Hải Nam, và áp dụng cách tiếp cận song phương thay vì đa phương trong việc giải quyết tranh chấp đã đi ngược lại hướng đi trên. Nhiều khả

năng Trung Quốc sẽ tiếp tục bị hầu hết các nước láng giềng coi như là một mối đe dọa, ít nhất là trong giai đoạn thể hệ lãnh đạo hiện tại của Trung Quốc cầm quyền. Cách lý giải theo chủ nghĩa hiện thực về chính trị quốc tế thường xem các quốc gia như là những hộp đen, quy trình hoạt động đó là nhận thông tin đầu vào và từ đó đưa ra chính sách, tuy nhiên nếu chúng ta chỉ bàn về chính sách đối ngoại của Trung Quốc mà không lưu tâm đến mong muốn duy trì tính chính danh trong nước của Đảng Cộng sản Trung Quốc (CCP), thì đây sẽ là một sơ suất vô cùng nghiêm trọng. Các toan tính trong nước của CCP phần nào lý giải tại sao nỗi đau lịch sử vẫn đang được nhắc lại, tại sao khung hướng dân tộc chủ nghĩa và việc theo đuổi một cách thô bạo yêu sách lãnh thổ vẫn diễn ra, cho dù những điều này tiếp tục khiến cho các quốc gia láng giềng có lý do để nhìn Trung Quốc dưới con mắt thù địch.’



“Chuyến thăm Trung Quốc của Ngoại trưởng Mỹ không có đột phá” của Minnie Chan và Teddy Ng. Ngoại trưởng Mỹ John Kerry đã kết thúc chuyến thăm tới Trung Quốc mà không đạt được bước đột phá nào về hai vấn đề hàng đầu

trong chương trình nghị sự của ông - đó là căng thẳng trong tranh chấp lãnh thổ ở biển Biển Hoa Đông và Biển Đông. Kết quả đạt được rõ ràng nhất từ chuyến thăm Trung Quốc lần này của ông Kerry là một thông cáo chung ngày 15/2, trong đó tuyên bố hai bên hợp tác chặt chẽ trong vấn đề biến đổi khí hậu. Giáo sư Shi Yinhong, chuyên ngành quan hệ quốc tế của Đại học Nhân dân Trung Quốc, nhận định: “Chuyến thăm của ông Kerry chỉ tạo ra một cơ hội để hai bên làm rõ sự khác biệt về lập trường của họ trong vấn đề này”. Ông Jin Canrong, cũng là giáo sư thuộc Đại học Nhân dân Trung Quốc, cho biết chuyến thăm của ông Kerry thật ra đã được nhận định sẽ không mang lại kết quả gì liên quan đến các vấn đề tranh chấp lãnh thổ ở Biển Hoa Đông và Biển Đông. Thay vào đó, chuyến thăm của ông Kerry được xem là một bước quan trọng giúp Bắc Kinh và Washington chuẩn bị cho cuộc gặp gỡ giữa Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình và Tổng thống Mỹ Barack Obama ở hội nghị thượng đỉnh an ninh hạt nhân tại Hà Lan vào tháng 3 tới. “Trong chuyến thăm lần này, ông Kerry cũng nhắc lại việc Mỹ mời hải quân Trung Quốc tham gia cuộc tập trận Thái Bình Dương (RIMPAC) ở bang Hawaii vào cuối năm 2014. Mỹ kỳ vọng Trung Quốc sẽ điều động hai tàu chiến đến tham gia, nhưng Bắc Kinh vẫn chưa có câu trả lời”, ông Jin cho biết thêm./.

Thực hiện: Đinh Tuấn Anh

Vũ Quang Tiếp